

TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT
THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
CHI NHÁNH LONG THÀNH
Số: M42 /PA-TTPTQĐ.CNLT-TBT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Long Thành, ngày 19 tháng 8 năm 2026

PHƯƠNG ÁN

Chi tiết về bồi thường, hỗ trợ Dự án Vành đai 4 Thành Phố Hồ Chí Minh (đoạn qua xã Bình An, thành phố Đồng Nai) - Đợt bổ sung

1. Thông tin người sử dụng đất:

Họ và tên: : Lý Văn Hội - Nguyễn Như Ánh Ngọc (bổ sung)

Mã số định danh/số căn cước: 067058003490; 075164011867; Ngày cấp: 06/09/2021.

Địa chỉ thường trú: Ấp Sa Cá, xã Bình An, TP. Đồng Nai.

Số điện thoại: 0937798324- 0896203464

2. Vị trí, diện tích, loại đất, nguồn gốc đất thu hồi, tài sản:

Vị trí đất: Xã Bình An.

Diện tích đất thu hồi: 0 m² (Trong đó, thu hồi trong ranh dự án: 0m², người dân đề nghị thu hồi: 0 m²).

Loại đất thu hồi: .

2.1. Về nguồn gốc đất, nhà, công trình, vật kiến trúc:

2.2. Vị trí thửa đất:

3. Giá đất và tài sản tính tiền bồi thường:

3.1. Giá đất (nếu có):

Chưa khai báo căn cứ đơn giá đất

3.2. Giá nhà ở, công trình vật kiến trúc, cây trồng và các chính sách hỗ trợ khác (nếu có):

Căn cứ Quyết định số 48/2025/QĐ-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 66/2026/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai.

3.3. Giá trị bồi thường, hỗ trợ bằng tiền:

STT	TÊN TÀI SẢN	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Hệ số			Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
					PL1	PL2	PL3			
I	Cây trồng								19.510.507	
1	Hỗ trợ di dời chậu kiếng (có trồng cây), Chậu có đường kính > 80 cm, Trường hợp dưới 100 chậu/hộ	chậu	2	168.400				100	336.800	
2	Hỗ trợ di dời chậu kiếng (có trồng cây), Chậu có đường kính 30 cm đến <45 cm, Trường hợp dưới 100 chậu/hộ	chậu	4	58.300				100	233.200	

STT	TÊN TÀI SẢN	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Hệ số			Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
					PL1	PL2	PL3			
3	Hỗ trợ di dời chậu kiếng (có trồng cây), Chậu có đường kính 60 cm đến <80 cm, Trường hợp dưới 100 chậu/hộ	chậu	5	116.400				100	582.000	
4	Cây dừa Năm thứ 3	Cây	4	1.037.626				100	4.150.504	
5	Cây mận (roi) Năm thu hoạch thứ 10 trở đi	Cây	1	292.079				100	292.079	
6	Bình bát, Lá cách, Cò ke, So đũa, Lồng mức, Chòi mòi, Dừng, Bần	đồng/cây	12	35.000				100	420.000	Bình bát
7	Cây bơ Năm thu hoạch thứ 6 - 10	Cây	1	2.531.851				100	2.531.851	
8	Cây đu đủ Năm thu hoạch thứ 2	Cây	3	91.967				100	275.901	
9	Hoa giấy, đỉnh lăng, họ cây mai Từ năm thứ nhất đến năm thứ 4	Cây	12	36.700				100	440.400	Mai
10	Cây chôm chôm Năm thứ 3	Cây	2	969.591				100	1.939.182	
11	Hoa giấy, đỉnh lăng, họ cây mai Từ năm thứ 5 đến năm thứ 10	Cây	1	72.300				100	72.300	Đỉnh lăng
12	Cây chanh. Năm thu hoạch thứ 1 - 3	Cây	2	642.591				100	1.285.182	
13	Cau, Cau kiếng, Cau bầu, Dừa kiếng, Sứ kiếng, Ngâu, Liễu, Đùng đỉnh, Chuối ngọc lớn, Hoàng anh, Hoàng nam, Mai chiếu thủy, Nguyệt quế, Mai nhật (Bò cạp vàng, Osaka); Sò do cam, Long nảo	Cây	1	187.000				100	187.000	Mai Đài Loan
14	Nhóm II gồm 40 loài (danh sách tên loài theo Phụ lục VI kèm theo) đường kính > 39 - 42cm	(đồng/cây)	1	959.377				100	959.377	Bằng lăng
15	Keo lai, Keo tai tượng, Keo lá tràm, Keo lười liềm, Bạch đàn camal, Bạch đàn lai, Bạch đàn uro đường kính > 10 – 15 cm	(đồng/cây)	48	100.410				100	4.819.680	thửa 464

STT	TÊN TÀI SẢN	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Hệ số			Tỷ lệ (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
					PL1	PL2	PL3			
16	Keo lai, Keo tai tượng, Keo lá tràm, Keo lười liềm, Bạch đàn camal, Bạch đàn lai, Bạch đàn uro đường kính > 5 - 10 cm	(đồng/cây)	30	22.043				100	661.290	thừa 464
17	Keo lai, Keo tai tượng, Keo lá tràm, Keo lười liềm, Bạch đàn camal, Bạch đàn lai, Bạch đàn uro đường kính > 5 - 10 cm	(đồng/cây)	26	22.043				0	0	vượt mật độ thừa 464
18	Cây Vạn tuế. thiên tuế, giống trong vườn ươm 10 cm ≤ đường kính thân ≤ 20 cm; chiều cao > 1.0 m	Cây	1	174.000				100	174.000	Vạn tuế
19	Cây chùm ngây Cây chùm ngây Năm thu hoạch thứ 1 - 5	Cây	1	149.761				100	149.761	
CỘNG									19.510.507	
Thưởng bàn giao mặt bằng trước thời hạn									0	
TỔNG CỘNG									19.510.507	
Viết bằng chữ: Mười chín triệu, năm trăm mười ngàn, năm trăm lẻ bảy đồng.										

Trên đây là phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho Ủy ban Văn Hội - Nguyễn Như Ánh Ngọc (bổ sung) thuộc dự án Dự án Vành đai 4 Thành Phố Hồ Chí Minh (đoạn qua xã Bình An, thành phố Đồng Nai) - Đợt 03, thành phố Đồng Nai./.

Nơi nhận:

- UBND Xã Bình An;
- BGĐ TTPTQĐ CNLT;
- Tổ Bồi thường (đ/c Nhật, đ/c Tạo);
- Nhóm nghiệp vụ (đ/c Nam);
- Lưu VT (đ/c Huệ)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Mai Ngọc Thắng